

Xy lanh nhỏ gọn ADN-80-10-A-PPS-A

Số bộ phận: 572727



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Hành trình	10 mm
Ø pít tổng	80 mm
Ren thanh pít tổng	M16x1,5
Đệm	Giảm chấn vị trí cuối bằng khí nén tự điều chỉnh
Vị trí lắp đặt	bất kì
Tuân theo tiêu chuẩn	ISO 21287
Đầu thanh piston	Ren ngoài
Phát hiện vị trí	cho các công tắc gần
Các biến thể	thanh pít-tổng một mặt
Áp suất vận hành	0.1 MPA...1 MPA 1 bar...10 bar
Nguyên tắc vận hành	tác động kép
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo)
Lớp chống ăn mòn KBK	2 - bị ăn mòn vừa phải
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-20 °C...80 °C
Năng lượng va chạm ở các vị trí cuối	8 J
Chiều dài đệm	7.5 mm
Lực lý thuyết ở mức 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), dòng hồi	2827 N
Lực theo lý thuyết tại 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), luống	3016 N
Khối lượng di chuyển	477 g
trọng lượng sản phẩm	1242 g
Kiểu gắn	với lỗ xuyên với ren trong với phụ kiện tùy ý:
Cổng nối khí nén	G1/8
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vít cố vật liệu	Thép
Vật liệu phủ	Nhôm đúc áp lực, trắng
Vật liệu của phốt	TPE-U(PUR)

Đặc tính	Giá trị
Vật liệu thanh piston	thép hợp kim
Vật liệu vỏ xy lanh	Hợp kim nhôm rèn, anot hóa mịn